

**TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO
TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 102/2018/DS-PT

Ngày 17 tháng 5 năm 2018

V/v: “*Tranh chấp quyền sử dụng đất,
quyền sở hữu nhà và thừa kế*”.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Ngọc Huynh

Các thẩm phán: Ông Phạm Trung Tuấn

Bà Huỳnh Thanh Duyên

Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Kim Yến – Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại
Thành phố Hồ Chí Minh

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh: Ông
Nguyễn Văn Phụng - Kiểm sát viên.

Trong ngày 17 tháng 5 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh, xét xử phúc thẩm công khai vụ án thụ lý số 321/2016/TLPT-DS ngày 24 tháng 8 năm 2016 về việc “*Tranh chấp quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà và thừa kế*”.

Do bản án dân sự sơ thẩm số 07/2016/DS-ST ngày 24 tháng 8 năm 2016 của Tòa án nhân dân thành phố Cần Thơ bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 254/2017/QĐ - PT ngày 07 tháng 4 năm 2017 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: 1. Bà Dương Thị K , sinh năm 1950 (vắng mặt);

2. Ông Lê Tấn T1 , sinh năm 1940 (vắng mặt).

Cùng địa chỉ : Hendon Houston TX 77036, USA (Hoa Kỳ).

Người đại diện theo ủy quyền của bà K , ông T1 : Ông Lưu Ngọc T (có mặt).

Địa chỉ: Số , Nguyễn Công Trứ, phường Thốt Nốt, quận Thốt Nốt, thành phố Cần Thơ (văn bản ủy quyền ngày 21 tháng 8 năm 2013)

Bị đơn: Bà Dương Thị Trúc L , sinh năm 1967 (có mặt);

Địa chỉ: KV. Thới Thạnh , phường Thới Thuận, Q. Thốt Nốt, thành phố Cần Thơ.

Người đại diện theo ủy quyền của bà L: Ông Huỳnh Văn D , theo văn bản ủy quyền ngày 16/8/2017 (có mặt).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Chị Võ Thị Diệu H (con bà L), sinh năm 1988 (có mặt);

2. Ông Võ Văn T (chồng bà L), sinh năm 1957 (vắng mặt);

Đại diện theo ủy quyền của ông T, bà H : Ông Huỳnh Văn D , theo văn bản ủy quyền ngày 16/8/2017.

3. Ông Dương Công K , sinh năm 1965 (có mặt);

4. Bà Lê Thị Mỹ D , sinh năm 1963 (có mặt);

5. Anh Dương Thanh T , sinh năm 1973 (có mặt);

6. Chị Dương Thị Thúy V , sinh năm 1974 (có mặt);

7. Ông Dương Văn T3 , sinh năm 1948 (vắng mặt);

8. Ông Dương Ngọc T4 , sinh năm 1950 (vắng mặt);

Cùng địa chỉ: Khu vực Thới Thạnh , phường Thới Thuận, quận Thốt Nốt, thành phố Cần Thơ.

9. Bà Dương Thị Ngọc N , sinh năm 1957 (có mặt);

Địa chỉ: Ấp Mỹ Lợi, xã Mỹ An, huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang.

10. Bà Dương Thị V (chết năm 2015);

Người kế thừa quyền và nghĩa vụ tố tụng của bà V : Bà Nguyễn Thị Tuyết M , sinh năm 1966 (vắng mặt);

11. Ông Nguyễn Chí H , sinh năm 1973 (vắng mặt);

12. Ông Nguyễn Thiện T5 , sinh năm 1979 (vắng mặt);

13. Ông Nguyễn Minh T6 , sinh năm 1982 (vắng mặt);

14. Ông Nguyễn Trung K1 , sinh năm 1971 (vắng mặt);

Cùng địa chỉ: Khu vực Thới Thạnh , phường Thới Thuận, quận Thốt Nốt, thành phố Cần Thơ.

Người đại diện hợp pháp của bà M , ông Hiếu, ông T , ông T : Ông Nguyễn Trung ;

15. Cụ Lê Hồng Đ , sinh năm 1935 (có mặt);

Địa chỉ: Số , đường số 4, khu phố 5, phường Bình Hưng Hòa B, quận Bình Tân, TP Hồ Chí Minh.

Người kháng cáo: Bà Dương Thị Trúc L .

NỘI DUNG VỤ ÁN

Nguyên đơn – bà Dương Thị K và ông Lê Tấn T1 do ông Lưu Ngọc T đại diện theo uỷ quyền trình bày:

Vợ chồng bà Dương Thị K và ông Lê Tấn T1 sang định cư tại Hoa Kỳ từ năm 2007. Trước khi đi, ông bà có quyền sử dụng đất và quyền sở hữu một căn nhà cấp 4 có kích thước ngang 5m, dài khoảng 35m, diện tích khoảng 175m² , thuộc thửa 2021, tờ bản đồ số 02, tọa lạc tại khu vực Thới Thạnh 1, phường Thới Thuận, quận Thốt Nốt, thành phố Cần Thơ. Khu nhà, đất này bà K , ông T1 để cho em trai là ông Dương Công K đứng tên giấy chứng nhận quyền sử dụng đất. Khi chuẩn bị xuất cảnh, do có thông tin nhà, đất thuộc khu quy hoạch để thực hiện dự án mở rộng khu Công nghiệp - Tiểu thủ công nghiệp quận Thốt Nốt giai đoạn 3, nên bà K , ông T1 có làm giấy uỷ quyền cho người em gái là Dương Thị Trúc L (bà L là em ruột bà K) quản lý giữ gìn nhà, đất và vật dụng trong nhà, đồng thời đại diện cho bà K , ông T1 nhận tiền bồi hoàn của Nhà nước. Văn bản uỷ quyền này tuy không được công chứng, chứng thực, nhưng có hai người em trong gia đình là Dương Văn T3 và Dương Công K làm chứng.

Sau đó dù không được sự đồng ý của bà K , ông T1 nhưng ông Dương Công K do không hiểu biết pháp luật nên đã lập Bản thỏa thuận ngày 31/7/2012 có nội dung tặng cho nhà, đất của bà K , ông T1 cho bà Dương Thị Trúc L và anh Dương Thanh T .

Do bà L không tôn trọng thỏa thuận ban đầu nên nay bà K , ông T1 khởi kiện yêu cầu như sau:

Bà Dương Thị Trúc L giao trả phần đất và nhà tại thửa đất số 2021, tờ bản đồ số 02, tổng diện tích đo đạc thực tế 177,6m², tọa lạc tại ấp Thới Thạnh, xã Thới Thuận, huyện Thốt Nốt, thành phố Cần Thơ (Nay là Khu vực Thới Thạnh 1, phường Thới Thuận, quận Thốt Nốt, thành phố Cần Thơ), giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AB 458645 (số vào sổ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất “H” 00075) do UBND huyện Thốt Nốt cấp ngày 28/11/2005 cho ông Dương Công K . Không đồng ý giao trả giá trị.

Tuyên bố vô hiệu đối với bản thỏa thuận ngày 31/07/2012 giữa ông Dương Công K và bà Lê Thị Mỹ D với bà Dương Thị Trúc L và anh Dương Thanh T về việc tặng cho nhà đất nêu trên.

Yêu cầu ông Dương Công K cùng vợ bà Lê Thị Mỹ D chuyển quyền sử dụng đất lại cho vợ chồng ông Lê Tấn T1 , bà Dương Thị K với diện tích đất nêu trên.

Tại phiên tòa sơ thẩm đại diện theo uỷ quyền của nguyên đơn xin rút toàn bộ yêu cầu khởi kiện.

Bị đơn - bà Dương Thị Trúc L trình bày:

Bà Dương Thị Trúc L không đồng ý giao trả khu nhà, đất nêu trên cho phía nguyên đơn. Ngoài ra bà L có đơn phản tố yêu cầu chia thừa kế đối với một phần tài sản của cha mẹ bà L để lại như sau: Cha của bà L là cụ Dương Văn R , chết tháng 01 năm 1985, mẹ là cụ Phạm Thị C , chết ngày 16/6/ 2008 đều không để lại di chúc. Hai cụ có 8 người con gồm bà Dương Thị V (chết năm 2015) có các con là Nguyễn Thị Tuyết M , Nguyễn Chí H , Nguyễn Thiện T5 , Nguyễn Minh T6 , Nguyễn Trung K1 ; ông Dương Văn K2, đã chết, có hai con là Dương Thanh T , Dương Thị Thúy V ; bà Dương Thị K ; ông Dương Văn T 3, ông Dương Ngọc T4 ; bà Dương Thị Ngọc N ; ông Dương Công K ; bà Dương Thị Trúc L . Cha, mẹ bà L để lại nhiều tài sản, nhưng nay bà chỉ yêu cầu chia thừa kế một phần là quyền sử dụng đất 354m² tọa lạc tại ấp Thới Thạnh, xã Thới Thuận, huyện Thốt Nốt, thành phố Cần Thơ (Nay là Khu vực Thới Thạnh 1, phường Thới Thuận, quận Thốt Nốt, thành phố Cần Thơ), đã được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AB 458645 do UBND huyện Thốt Nốt cấp

ngày 28/11/2005 cho ông Dương Công K. Yêu cầu hủy bỏ giấy chứng nhận quyền sử dụng đất này.

Tại phiên hòa giải ngày 01/7/2016 bà L thay đổi một phần yêu cầu phản tố đối với yêu cầu chia thừa kế, chỉ còn yêu cầu được chia thừa kế 177,6m² đất mà gia đình bà Lệ đang quản lý, sử dụng trong 354m² đất nêu trên, phần còn lại do anh Dương Thanh T đang quản lý, sử dụng nên bà L không yêu cầu chia.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan - ông Võ Văn T2 , chị Võ Thị Diệu H do bà Dương Thị Trúc L đại diện theo uỷ quyền trình bày.

Thông nhất với lời trình bày của bà L .

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan - ông Dương Công K có đơn yêu cầu độc lập ngày trình bày:

Ông Dương Công K là em ruột của bà Dương Thị K , anh ruột của bà Dương Thị Trúc L , đều là con của cụ Dương Văn R và cụ Phạm Thị C . Sau khi cha chết, năm 2004 thì cụ C và các anh, chị em trong gia đình lập thủ tục cho ông K được hưởng di sản đất đai của cha mẹ để lại với tổng diện tích theo giấy là 5.776m², trong đó có phần đất đang tranh chấp 354m² nêu trên. Trong phần đất 354m² thì có một phần đất trước đây cha mẹ ông K khi còn sống đã nói cho anh T , nên anh T đã cất nhà ở, ông K không có ý kiến (anh T là con của ông là Dương Văn K 2 đã bệnh chết từ năm 1981, là cháu gọi ông K bằng chú). Còn phần đất 177,6m² trong phần đất 354m² mà bà Dương Thị Trúc L đang quản lý, sử dụng thì cha mẹ đã cho bà Dương Thị K . Năm 2007 khi chuẩn bị đi định cư tại Hoa Kỳ, bà Kết và ông Tài có lập văn bản uỷ quyền cho bà Lệ giữ gìn nhà, đất, nếu nhà nước có thu hồi nhà, đất thì bà L nhận tiền bồi hoàn thay, văn bản này có ông K và anh là Dương Văn T ký tên chứng kiến. Sau đó do không hiểu biết pháp luật nên ông K đã lập Bản thỏa thuận ngày 31/7/2012 tặng cho nhà, đất của K , ông T1 cho bà Dương Thị Trúc L và anh Dương Thanh T .

Nay do thái độ cư xử không đúng với anh chị em của bà Dương Thị Trúc L nên ông K có đơn yêu cầu độc lập, yêu cầu bà Dương Thị Trúc L cùng gia đình giao trả cho ông K phần đất đo đạc thực tế 177,6m², thuộc thửa 2021, tờ bản đồ số 02 tọa lạc tại ấp Thới Thạnh, xã Thới Thuận, huyện Thốt Nốt, thành phố Cần Thơ (Nay là Khu vực Thới Thạnh 1, phường Thới Thuận, quận Thốt Nốt, thành phố Cần Thơ).

Yêu cầu Tòa án tuyên bố hủy bản thỏa thuận ngày 31/7/2012 giữa ông Dương Công K , bà Lê Thị Mỹ D với bà Dương Thị Trúc L và anh Dương Thanh T vì có sự nhầm lẫn.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan - bà Lê Thị Mỹ D Trình bày:

Thông nhất ý kiến của ông Dương Công K .

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan - anh Dương Thanh T trình bày:

Anh Dương Thanh T là con ruột ông Dương Văn K2 (chết năm 1982). Phần đất tranh chấp là 354m² trên đó có 01 căn nhà của anh Dương Thanh T và 01 căn nhà của bà Dương Thị Trúc L . Nguyên đơn chỉ tranh chấp phần đất và nhà bà Dương Thị Trúc L đang sử dụng. Anh T không đồng ý yêu cầu bị đơn chia thừa kế trên phần đất của anh T đang quản lý, sử dụng. Tại phiên hòa giải ngày 01/7/2016 bị đơn đã rút yêu cầu chia thừa kế phần nhà và đất của anh T , anh T đồng ý với ý kiến này của bị đơn.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan – chị Dương Thị Thúy V trình bày:

Chị Dương Thị Thúy V là con ruột ông Dương Văn K2 (chết năm 1982) và là em ruột của anh Dương Thanh T . Đối với vụ án tranh chấp giữa bà Dương Thị K và bà Dương Thị Trúc L thì chị Vân yêu cầu giữ nguyên hiện trạng nhà và đất, không yêu cầu chia thừa kế bất cứ phần đất nào của ông bà nội để lại. Chị V xác định khu nhà, đất tranh chấp là của vợ chồng bà Dương Thị K . Nay vợ chồng bà Dương Thị K đòi lại nhà và đất là hợp lý. Yêu cầu vợ chồng bà Dương Thị K đền bù lại cho bà Dương Thị Trúc L cho thỏa đáng.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan - Ông Dương Văn T3 trình bày:

Cha mẹ chết để lại tài sản là đất do ông Dương Công K đứng tên. Nay bà Dương Thị Trúc L yêu cầu chia thừa kế. Ông T3 đồng ý với yêu cầu được chia thừa kế theo pháp luật. Về phần nhà ở ông T1, bà K t có xây nhà diện tích 32m². Phần bà L cất nhà trước, xây thêm nhà sau. Nay ông T1, bà K đòi lại yêu cầu Tòa án xét xử theo quy định pháp luật và xin xét xử vắng mặt.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan - ông Dương Ngọc T4 trình bày:

Ông Dương Ngọc T4 là con ruột của cụ Dương Văn R và cụ Phạm Thị C . Từ nhỏ ông T4 được cho làm con nuôi của cụ Dương Văn V và cụ Lê Thị N . Về phần

đất là của cha mẹ ruột để lại chưa được chia, do ông Dương Công K đứng tên. Phần nhà đất đang tranh chấp là do bà Dương Thị K đi nước ngoài cho lại bà Dương Thị Trúc L . Trong thời gian sống tại nhà này bà L có sửa chữa và cất thêm phần nhà sau. Ông T4 thống nhất với yêu cầu chia tài sản thừa kế của bà L theo pháp luật và xin xét xử vắng mặt.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan - bà Dương Thị Ngọc N trình bày:

Phần nhà khi bà K , ông T1 đi nước ngoài cho bà Dương Thị Trúc L , có lý do là bà L lo tiền cho bà K , ông T1 đi nước ngoài nên mới cho lại bà L căn nhà cấp 4 diện tích 32m². Trong quá trình sống tại căn nhà xuống cấp nên bà L có sửa chữa nhà, cất thêm phần nhà trước, xây mới nhà sau.

Phần đất của cha mẹ để lại là tài sản chung chưa chia nên yêu cầu chia thừa kế theo đúng pháp luật.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan - anh Nguyễn Trung K1, đồng thời là đại diện theo uỷ quyền của chị Nguyễn Thị Tuyết M , anh Nguyễn Chí H , anh Nguyễn Thiện T 5, anh Nguyễn Minh T 6 trình bày:

Anh Nguyễn Trung K1, chị Nguyễn Thị Tuyết M , anh Nguyễn Chí H , anh Nguyễn Thiện T5, anh Nguyễn Minh T6 cùng là con ruột của bà Dương Thị V (chết năm 2015). Anh K1 là đại diện uỷ quyền các anh chị em thống nhất không đồng ý yêu cầu phản tố của bà Dương Thị Trúc L về việc chia thừa kế theo pháp luật đối với tài sản tranh chấp.

Tại Bản án dân sự sơ thẩm số 07/2016/DS-ST ngày 24 tháng 8 năm 2016, Tòa án nhân dân thành phố Cần Thơ quyết định:

Áp dụng các điều 26, 34, 157, 158, 165, 166, 218, 244, 245, 266 Bộ luật tố tụng dân sự;

Áp dụng các điều 256, 467, 688 Bộ luật dân sự năm 2005.

Áp dụng khoản 3, 7, điều 27 Pháp lệnh về án phí, lệ phí Tòa án .

1/ Chấp nhận việc rút yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn và đình chỉ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn trong vụ án.

Thay đổi tư cách đương sự trong vụ án: Bà Dương Thị Trúc L trở thành nguyên đơn, ông Dương Công K trở thành bị đơn, ông Lê Tấn T1 và bà Dương Thị K trở thành người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, các đương sự còn lại vẫn là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trong vụ án.

2/ Bác yêu cầu phản tố của bà Dương Thị Trúc L :

Về việc yêu cầu được chia thừa kế quyền sử dụng đất do cha mẹ để lại theo quy định pháp luật đối với phần đất diện tích 177,6m² phần đất nhà của bà đang quản lý, sử dụng. Ghi nhận việc bà không yêu cầu chia phần nhà đất Dương Thanh T đang quản lý, sử dụng theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AB 458645 (số vào sổ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất “H” 00075) do UBND huyện Thốt Nốt cấp ngày 28/11/2005 cho ông Dương Công K .

3/ Chấp nhận yêu cầu độc lập của ông Dương Công K :

Buộc bà Dương Thị Trúc L cùng gia đình giao trả cho ông phần đất có diện tích đo đạc thực tế 177,6m² thuộc thửa 2021, tờ bản đồ số 02 tọa lạc tại Khu vực Thới Thạnh 1, phường Thới Thuận, quận Thốt Nốt, thành phố Cần Thơ theo bản trích đo địa chính số 01/TTKTTNMT do Trung tâm kỹ thuật Tài nguyên và môi trường thành phố Cần Thơ lập ngày 06/5/2014 .

Ghi nhận việc thỏa thuận của ông Dương Công K và ông Lưu Ngọc T đại diện cho nguyên đơn về việc ông K có toàn quyền sở hữu đối với giá trị căn nhà tranh chấp.

Bà Dương Thị Trúc L và gia đình có trách nhiệm bàn giao nguyên trạng nhà trên phần đất tranh chấp hiện nay cho ông Dương Công K .

Ông Dương Công K có trách nhiệm hoàn trả cho bà Dương Thị Trúc L số tiền sửa chữa nhà là 71.719.700 đồng; đồng thời trả công sức gìn giữ tài sản cho bà Dương Thị Trúc L số tiền: 10.000.000 đồng, cộng chung 81.719.700 đồng (Tám mươi một triệu bảy trăm mười chín ngàn bảy trăm đồng).

Kể từ ngày nguyên đơn trả lại nhà, đất và có đơn yêu cầu thi hành, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu thêm cho bên được thi hành án khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất cơ bản do Ngân hàng Nhà nước công bố tương ứng với số tiền và thời gian chưa thi hành án

Chấp nhận yêu cầu Tòa án tuyên bố hủy bản thỏa thuận ngày 31/7/2012 giữa ông Dương Công K , bà Lê Thị Mỹ D với bà Dương Thị Trúc L và ông Dương Thanh T .

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định về chi phí thẩm định giá tài sản, án phí, thi hành án và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 29/8/2016 bà Dương Thị Trúc L có đơn kháng cáo toàn bộ bản án sơ thẩm, đề nghị chấp nhận yêu cầu phản tố của bà L ; bác yêu cầu độc lập của ông Dương Công K .

Tại phiên Tòa phúc thẩm:

Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh: Tòa án cấp phúc thẩm thực hiện các thủ tục tố tụng theo quy định của pháp luật. Tòa án cấp sơ thẩm đình chỉ giải quyết vụ án đối với yêu cầu khởi kiện của bà Dương Thị K , ông Lê Tấn T1, đồng thời thay đổi tư cách đương sự và bác yêu cầu chia thừa kế của bà L là có cơ sở. Tòa án cấp sơ thẩm tuyên hủy văn bản công chứng, nhưng không đưa Văn phòng Công chứng vào tham gia tố tụng là thiếu sót. Tuy nhiên, các tài liệu chứng cứ trong hồ sơ vụ án có đủ căn cứ xác định ông K đã cho bà L phần đất tranh chấp 177,6m² nêu trên. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận một phần yêu cầu kháng cáo của bà L ; không chấp nhận yêu cầu độc lập của ông K trong việc yêu cầu bà L và gia đình giao trả cho ông K phần đất này; bà L có quyền liên hệ với các cơ quan có thẩm quyền lập thủ tục xin cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà theo Văn bản công chứng ngày 31/7/2012 của Văn phòng Công chứng T N đã có hiệu lực pháp luật.

Bà Dương Thị Trúc L và ông Huỳnh Văn D trình bày: Phần đất 177,6m² trong khu đất 354m², tọa lạc tại khu vực Thới Thạnh , phường Thới Thuận, quận Thốt Nốt, thành phố Cần Thơ, đã được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AB 458645 do UBND huyện Thốt Nốt cấp ngày 28/11/2005 cho ông Dương Công K là tài sản của cha mẹ bà K để lại chưa chia. Bà K yêu cầu sửa bản án sơ thẩm, chia thừa kế phần tài sản này theo quy định của pháp luật và đề nghị Tòa án bác yêu cầu độc lập của ông Dương Công K , tuyên hủy bỏ giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đã cấp cho ông K .

Ông Dương Công K , ông Lưu Ngọc T đề nghị Hội đồng xét xử bác kháng cáo của bà L , giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Căn cứ các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa phúc thẩm; trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện tài liệu, chứng cứ, ý kiến trình bày và kết quả tranh tụng của các đương sự, của Kiểm sát viên tham gia phiên tòa phúc thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng:

1.1 Đơn kháng cáo, nghĩa vụ nộp tiền tạm ứng án phí dân sự phúc thẩm đã được đương sự thực hiện đúng quy định của pháp luật.

1.2 Tại phiên tòa phúc thẩm có một số đương sự vắng mặt, nhưng các đương sự này đã uỷ quyền cho người khác có mặt tham gia phiên tòa, hoặc họ có đơn yêu cầu Tòa án xét xử vắng mặt hoặc đã được Tòa án triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai nhưng họ vẫn vắng mặt không có lý do chính đáng, do đó Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[2] Về nội dung:

2.1 Các đương sự thừa nhận vợ chồng cụ Dương Văn R , cụ Phạm Thị C có 8 người con chung gồm:

Bà Dương Thị V (chết năm 2015), có các con là Nguyễn Thị Tuyết M , Nguyễn Chí , Nguyễn Thiện T5, Nguyễn Minh T6, Nguyễn Trung K ;

Ông Dương Văn K 2 (chết năm 1982), có hai con là Dương Thanh T , Dương Thị Thúy V ;

Bà Dương Thị ;

Ông Dương Văn T3;

Ông Dương Ngọc T4;

Bà Dương Thị Ngọc N ;

Ông Dương Công K ;

Bà Dương Thị Trúc L .

Cụ Rạng, chết tháng 01 năm 1985, cụ C , chết ngày 16/6/2008 đều không để lại di chúc. Các đương sự đều thừa nhận nguồn gốc diện tích theo đo thực tế 177,6m² đất tranh chấp là một phần trong khu đất thuộc thửa 2021, tờ bản đồ số 2, tọa lạc tại ấp Thới Thạnh, xã Thới Thuận, huyện Thốt Nốt, thành phố Cần Thơ có nguồn gốc là tài sản của cụ R và cụ C , khu đất đã được UBND huyện Thốt Nốt cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AB 458645 ngày 28/11/2005 đứng tên ông Dương Công K .

2.2 Bà Dương Thị Trúc L cho rằng tài sản này là di sản của cụ R , cụ C để lại chưa chia nên yêu cầu chia di sản thừa kế theo quy định của pháp luật và yêu cầu hủy giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đã cấp cho ông K nêu trên. Ông Dương Công K , bà Dương Thị K , ông Lê Tấn T1 cho rằng phần đất này cụ R và cụ C đã cho bà Dương Thị , khi gia đình bà K đi định cư tại Mỹ thì uỷ quyền cho bà L quản lý dùm và nhận tiền bồi hoàn nếu Nhà nước thu hồi. Do vợ chồng bà K đồng ý giao lại khu nhà, đất này cho ông K quản lý nên ông K yêu cầu gia đình bà L thực hiện giao trả khu nhà, đất đang sử dụng cho ông K và yêu cầu Toà án tuyên bố vô hiệu đối với bản thỏa thuận ngày 31/07/2012 giữa ông Dương Công K , bà Lê Thị Mỹ D với bà Dương Thị Trúc L và ông Dương Thanh T về việc tặng cho phần nhà, đất tranh chấp nêu trên cho bà L .

2.3 Xét kháng cáo của bà Dương Thị Trúc L :

2.3.1 Sau khi cụ Dương Văn R chết thì ngày 15/8/2004 cụ Phạm Thị C , bà Dương Thị K , ông Dương Công K , bà Dương Thị V , bà Dương Thị Trúc L , anh Dương Thanh T , lập “Tờ thuận phân chia di sản” với nội dung xác định ½ tài sản của cụ R , cụ C tạo lập là di sản của các đồng thừa kế và đồng ý giao cho ông K được hưởng và sang tên cho ông K . Tuy nhiên, ½ tài sản của cụ R đã được thừa nhận là di sản của cụ R , nhưng tại “Tờ thuận phân chia di sản” lại có nội dung đoạt phần tài sản này cho ông K được hưởng mà chưa được sự đồng ý của toàn bộ các đồng thừa kế khác là không phù hợp với quy định của pháp luật. Hơn nữa, ông K , bà K , anh T , chị V trình bày trong phần đất 354m² nêu trên, một phần cụ R và cụ C đã cho bà K , còn một phần đã cho anh T là mâu thuẫn với nội dung “Tờ thuận phân chia di sản”. Theo các chứng cứ trong hồ sơ vụ án thì cũng chưa đủ cơ sở xác định cụ R và cụ C đã cho bà K phần đất tranh chấp 177,6m² nêu trên.

2.3.2 Lẽ ra Tòa án cấp sơ thẩm phải thu thập đầy đủ các chứng cứ để xác định phần đất tranh chấp cụ R và cụ C đã cho vợ chồng bà K hay chưa, nếu cho rồi thì

cho vào thời gian nào, căn cứ vào giao dịch nào, chứng cứ chứng minh các giao dịch này? Vì sao đến năm 1999 cụ C vẫn là người đăng ký kê khai và được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất vào ngày 9 tháng 2 năm 2001? Vì sao lại có giao dịch lập “Tờ thuận phân chia di sản” để cho ông K được đứng tên phần đất mà các bên xác định là di sản gồm 354m² nêu trên, cần xác định ý chí đích thực khi các bên lập “Tờ thuận phân chia di sản” này.

2.3.3 Mặt khác, trong quá trình giải quyết vụ án tại Tòa án cấp sơ thẩm ông T3, bà T, bà N đều xác định phần đất tranh chấp là của cụ R, cụ C để lại chưa chia và yêu cầu chia thừa kế theo quy định của pháp luật, nhưng Tòa án cấp sơ thẩm không tiến hành các thủ tục thụ lý để giải quyết, mà đã quyết định giao phần đất tranh chấp cho ông K là chưa đủ căn cứ vững chắc, làm ảnh hưởng đến quyền lợi hợp pháp của đương sự khác. Bà L có yêu cầu hủy giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đã cấp cho ông K, nhưng Tòa án cấp sơ thẩm không giải quyết yêu cầu này là thiếu sót. Ngày 31 tháng 7 năm 2012 vợ chồng ông K có lập văn bản thỏa thuận tặng cho bà L phần đất tranh chấp bản thỏa thuận này đã được công chứng tại Văn phòng công chứng T N, Tòa án cấp sơ thẩm tuyên hủy văn bản công chứng này, nhưng không đưa Văn phòng Công chứng T N vào tham gia tố tụng là vi phạm thủ tục tố tụng.

[3] Từ những phân tích nêu trên Hội đồng xét xử chấp nhận một phần kháng cáo của bà Dương Thị Trúc L; hủy toàn bộ bản án sơ thẩm.

[4] Về án phí dân sự phúc thẩm: Do hủy bản án sơ thẩm nên bà Dương Thị Trúc L không phải chịu.

Vì những lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ khoản 3 Điều 308 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Áp dụng Pháp lệnh án phí, lệ phí Tòa án số 10/2009/PL-UBTVQH12 ngày 27/02/2009.

1. Chấp nhận một phần kháng cáo của bà Dương Thị Trúc L; hủy toàn bộ Bản án dân sự sơ thẩm số 07/2016/DS-ST ngày 24 tháng 8 năm 2016 của Tòa án nhân dân thành phố Cần Thơ.

2. Chuyển hồ sơ vụ án cho Toà án nhân dân thành phố Cần Thơ giải quyết lại vụ theo thủ tục sơ thẩm.

3. Về án phí dân sự phúc thẩm: Bà Dương Thị Trúc L không phải chịu. Trả lại cho bà L 200.000 đồng tạm ứng án phí dân sự phúc thẩm đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí lệ phí Tòa án số 000020 ngày 29/8/2016 của Cục thi hành án dân sự thành phố Cần Thơ.

4. Bản án phúc thẩm có hiệu lực kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tối cao (1);
- VKSND cấp cao tại TP. HCM (1);
- TAND TP. Cần Thơ (1);
- VKSND TP. Cần Thơ (1);
- Cục THA DS TP. Cần Thơ (1);
- Các đương sự (20);
- Lưu (3), (28b) Yên.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Vũ Ngọc Huỳnh